TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ R G** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2020/QĐ-TA	*R G, ngày 04 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R G, TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Bùi Tấn Nghĩa.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: 07/QĐ-TA ngày 03 tháng 3 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Trần Thu M (tên gọi khác: M Lé), sinh ngày 28/4/1991; Giới tính: Nam; CMND 371831720, ngày cấp: 16/11/2018, nơi cấp: Công an tỉnh Kiên Giang; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 3/12; Quê quán: R G-Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 17/30, đường N V K, phường V T, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Trần Văn L (chết) và bà Phạm Thu B; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 03/8/2016 bị Tóa án nhân dân thành phố R G, Kiên Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích. (Có mặt).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Văn Đây – Công chức Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Theo văn bản ủy quyền ngày 04/5/2020).

2. Đại diện Viện kiểm sát: Bà Thị Thu Thủy – Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G.

NHẬN THẤY:

Trần Thu M là người nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine (ma túy đá) và có nơi cư trú ổn định. Vào ngày 25/8/2018 và

ngày 10/7/2019, Trần Thu M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường V T, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền. Ngày 09/8/2019, M tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 03/8/2019 Công an phường V T lập hồ sơ vi phạm, không ra quyết định xử phạt hành chính mà lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Ngày 28/8/2019 Chủ tịch UBND phường V T ban hành Quyết định số: 12/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Thời hạn áp dụng là 03 tháng, kể từ ngày 28/8/2019 đến ngày 25/11/2019.

Trần Thu M đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Vào ngày 10/01/2020 Công an phường V T, thành phố R G mời Trần Thu M đến trụ sở Công an phường V T để xét nghiệm chất ma túy; kết luận dương tính với chất ma túy Methamphetamine (ma túy đá). Quá trình làm việc Trần Thu M thừa nhận vào khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 10/01/2020 tại quán nhậu trên đường L L H, phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang, M đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy đá. Tại phiếu trả lời kết quả xét nghiệm của Trung tâm Y tế thành phố R G ngày 10/01/2020 kết luận: Trần Thu M có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine (ma túy đá), trên cơ sở đó, ngày 12/01/2020 Công an phường V T lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Công văn số: 09/LĐ-TBXH ngày 12/02/2020 của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố R G cũng như tại phiên họp, người đại diện theo ủy quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G giữ nguyên ý kiến đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện Trần Thu M có lý lịch nêu trên vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thời gian áp dụng là 24 tháng.

Quá trình lập hồ sơ đề nghị và tại phiên họp người bị đề nghị Trần Thu M thừa nhận đã nhiều lần thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy Methamphetamine (ma túy đá) và bị Chủ tịch UBND phường V T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Thời hạn áp dụng là 03 tháng, kể từ ngày ngày 28/8/2019 đến ngày 25/11/2019, M đã chấp hành xong. Vào 02 giờ 00 phút, ngày 10/01/2020 tại quán nhậu trên đường L L H, phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang, M đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy đá. Kết quả xét nghiệm M có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine (ma túy đá) là đúng. M không có ý kiến đối với việc Công an phường V T, thành phố R G tiến hành lập hồ sơ đề nghị và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

thành phố R G đề nghị đưa M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. M cũng đồng ý vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G tham gia phiên họp có ý kiến:

Về trình tự thủ tục từ khi thụ lý vụ việc đến khi mở phiên họp, Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp đã thực hiện đúng theo luật định tại các Điều 8, 9, 10, 11, 12,16,17, 20 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13, ngày 20/01/2014, về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp hành chính tại Tòa án nhân dân. Tuy nhiên, Tòa án có vi phạm về việc gửi Thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát.

Về thủ tục hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện Trần Thu M có lý lịch nêu trên, có nơi cư trú ổn định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G đã thực hiện đúng thủ tục theo luật định.

Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo hướng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trần Thu M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G, lời trình bày của người bị đề nghị và ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G. Tòa án nhân dân thành phố R G xét thấy:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện Trần Thu M có lý lịch nêu trên, có nơi cư trú ổn định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G đã thực hiện đúng trình tự, thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại các Điều 96, 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Hồ sơ đề nghị có đầy đủ tài liệu, giấy tờ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi: Tại phiên họp và trong quá trình lập hồ sơ đề nghị, người bị đề nghị Trần Thu M đã thừa nhận: M đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy Methamphetamine (ma túy đá). M đã bị Chủ tịch UBND phường V T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; thời hạn áp dụng là 03 tháng, kể từ ngày 28/8/2019 đến ngày 25/11/2019, M đã chấp hành xong. Tuy nhiên, vào khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 10/01/2020 tại quán nhậu trên đường L L H, phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang, M đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy đá. Kết quả xét nghiệm M có

nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine (ma túy đá), nên Công an Phường V T, thành phố R G lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng, M không có ý kiến gì và cũng đồng ý vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nội dung thừa nhận của người bị đề nghị Trần Thu M là phù hợp với biên bản vi phạm hành chính và biên bản xác minh nơi cư trú của Công an phường V T; Biên bản xét nghiệm chất ma túy của Trạm y tế phường V T; Phiếu trả lời kết quả của Trung tâm Y tế thành phố R G, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Tòa án nhân dân thành phố R G có đầy đủ cơ sở kết luận Trần Thu M là người nghiện ma túy, loại ma túy là Methamphetamine (ma túy đá) và là người có nơi cư trú ổn định. Theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ, về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì Trần Thu M thuộc trường hợp phải đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét thấy, Trần Thu M là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính; M đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy và nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của mình mà vẫn bất chấp thực hiện. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Thu M là vi phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ngoài ra việc sử dụng ma túy cũng là tiền đề tạo ra nhiều tệ nạn xấu, đặc biệt là dễ dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, làm mất trật tự, trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến bản thân M nói riêng và cộng đồng xã hội nói chung. Vì vậy, việc Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố R G lập hồ sơ đưa Trần Thu M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng người, đúng đối tượng.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G là có cơ sở và phù hợp nên ghi nhận.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị:

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Người bị đề nghị không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về nhân thân: Trần Thu M là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị Tòa án xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng M không lấy đó làm bài học, lại đi vào con đường nghiện ngập, thể hiện sự không hướng thiện, cũng như ý thức xem thường pháp luật.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị áp dụng: Xét thấy, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trần Thu M vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc một thời gian nhằm giúp đỡ M có thời gian cắt cơn, giải độc, cai nghiện ma túy, tạo điều kiện để được lao động, học tập, giáo dục pháp luật, hướng nghiệp, dạy nghề, sinh hoạt lành mạnh, sớm tái hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Tòa án nhân dân thành phố R G căn cứ vào khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố R G đưa Trần Thu M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Thu M.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 20 tháng (Hai mươi tháng), kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang.

3. Ông Trần Thu M có quyền khiếu nại, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố R G có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị mà không có khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Công an phường V T, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang và Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. R G;
- Công an Tp. R G;
- Phòng LĐ-TB và XH Tp. R G;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- TT CB-GD-LĐXH tỉnh Kiên Giang;
- UBND phường V T;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Tấn Nghĩa